

Phụ lục III
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản, Mã số TTHC: 1.004943

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Nuôi trồng thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	7 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,25 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 08 ngày làm việc			

2. Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá Mã TTHC: 1.004929

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép nhập khẩu tàu cá- Chuyển bước 3	3 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Thẩm định hồ sơ. - Chuyển bước 4	1 ngày

Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo quyết định cấp phép nhập khẩu tàu cá - Chuyển bước 5.	0.25 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra dự thảo quyết định cấp phép nhập khẩu tàu cá do lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 6	0.25 ngày
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp phép nhập khẩu tàu cá, ký duyệt. - Chuyển bước 7	1 ngày
Bước 7	Văn thư UBND cấp tỉnh	- - Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 8	0.25 ngày
Bước 8	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 9	0,25 ngày
Bước 9	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

3. Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, Mã số TTHC: 1.004794

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Nuôi trồng thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,25 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 04 ngày làm việc

4. Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, Mã số TTHC: 1.004683

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Nuôi trồng thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	17 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	2.25 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 20 ngày làm việc

5. Thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (đối với khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý), Mã số TTHC: 1.004678(Cấp mới); Mã số TTHC: 1.004678 – 02(Cấp lại)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ về Phòng Nuôi trồng thủy sản.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	
		Đối với cấp mới	42 ngày
		Đối với cấp lại	13 ngày

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	
		Đối với cấp mới	1.75 ngày
		Đối với cấp lại	0,75 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 45 ngày làm việc (đối với cấp mới); 15 ngày làm việc (đối với cấp lại)			

6. Thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, có 02 quy trình, Mã số TTHC: 1.004669

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ về Phòng Nuôi trồng thủy sản.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	
		Đối với cấp mới	48 ngày
		Đối với cấp lại	16 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	
		Đối với cấp mới	1.75 ngày
		Đối với cấp lại	0,75 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 58 ngày làm việc (đối với cấp mới); 18 ngày làm việc (đối với cấp lại)

7. Công bố mở cổng cá loại I. Mã số TTHC: 1.004654

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường: 4 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công trình	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn xử lý (thông qua nhân viên bưu điện)	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo SNN&MT	Xem xét, thông qua ký duyệt văn bản thẩm định và dự thảo tờ trình và Quyết định trình lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 2 ngày làm việc			
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 6	Lãnh đạo phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày
Bước 9	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày

Bước 10	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			06 ngày

8. Thủ tục Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, Mã số TTHC: 2.001694

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Nuôi trồng thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,25 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 04 ngày làm việc			

9. Thủ tục Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên, Mã số TTHC: 1.003851

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	chuyên viên Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ:	04 ngày
		- Đối với xác nhận mẫu vật	

		- Đối với xác nhận nguồn gốc	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét thông qua văn bản xử lý hồ sơ:	
		- Đối với xác nhận mẫu vật	1,5 ngày
		- Đối với xác nhận nguồn gốc	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	
		Đối với xác nhận mẫu vật	01 ngày
		Đối với xác nhận nguồn gốc	0,5 ngày
Bước 5	chuyên viên Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật) 03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc)			

10. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá. Mã TTHC: 1.003741

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công trình	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra. - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 4.	0,25 ngày

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 5	1 ngày
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,25 ngày
Bước 6	Trưởng Đoàn kiểm tra	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại cơ sở - Lập biên bản kiểm tra - Chuyển bước 7	1 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn của Chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ - Chuyển bước 8	3 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ do Lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 9	1 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra dự thảo do Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 10	0,5 ngày
Bước 10	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp cấp Giấy CN cơ sở đủ ĐK đăng kiểm tàu cá - Chuyển bước 11	1 ngày
Bước 11	Văn thư UBND cấp tỉnh	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 12	0,25 ngày
Bước 11	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			10 ngày

11. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá. Mã TTHC: 1.003726

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
--------------------	-------------------	--------------------	---------------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy lại chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá. - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá dự thảo do chuyên viên trình lên - Chuyển bước 4.	0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	0,25 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra dự thảo do Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 6	0,25 ngày
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp cấp Giấy CN cơ sở đủ ĐK đăng kiểm tàu cá - Chuyển bước 7	0,25 ngày
Bước 7	Văn thư UBND cấp tỉnh	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 8	0,25 ngày
Bước 8	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

12. Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá. Mã TTHC: 1.003650

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày

Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá dự thảo do chuyên viên trình lên - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	0,75 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

13. Công nhận và gia quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên), Mã số TTHC: 1.004923

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét, kết hợp với cơ quan liên quan xử lý nghiệp vụ, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	31,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Chuyển hồ sơ ký duyệt đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày

Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 35 ngày làm việc			

14. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai Cấp huyện trở lên), Mã số TTHC: 1.004921

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét, kết hợp với cơ quan liên quan xử lý nghiệp vụ, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trong trường hợp:	1,5 ngày
		- Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng	
		- Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản	31,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Chuyển hồ sơ ký duyệt đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày

Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 35 ngày làm việc			

15. Thủ tục Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ). Mã số TTHC: 1.004918. Có 02 quy trình.

15.1. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ) - Trường hợp cấp mới. Mã số TTHC: 1.004918 - 01

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày
Bước 5	Trưởng đoàn, chuyên viên	Thực hiện kiểm tra tại cơ sở, lập biên bản kiểm tra (<i>Mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>)	06 ngày
Bước 6	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xử lý kết quả sau kiểm tra. Dự thảo: - Quyết định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (<i>Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày

Bước 7	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ. Dự thảo: - Quyết định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt. - Quyết định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	0,5 ngày
Bước 9	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,5 ngày
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 13 ngày làm việc			

15.2. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ) - Trường hợp cấp lại. Mã số TTHC: 1.004918 – 02

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,5 ngày

Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định, phê duyệt: Dự thảo: - Quyết định cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; - Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) Được phê duyệt.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký duyệt: Quyết định cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản và Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản	0,5 ngày
Bước 5	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,25 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc			

16. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài). Mã số TTHC: 1.004915, có 02 quy trình.

16.1. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)-Trường hợp cấp mới. Mã số TTHC: 1.004915-01

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định Dự thảo Quyết định định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày

Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày
Bước 5	Trưởng đoàn, chuyên viên	Thực hiện kiểm tra, thẩm định thực tế tại cơ sở, lập biên bản kiểm tra (<i>Mẫu số 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>)	03 ngày
Bước 6	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo - Quyết định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (<i>Mẫu số 09 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ: - Dự thảo Quyết định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt: - Quyết định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	0,5 ngày
Bước 9	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,5 ngày
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 10 ngày làm việc			

16.2. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)-Trường hợp cấp lại. Mã số TTHC: 1.004915-02

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định, phê duyệt: - Quyết định cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký: - Quyết định cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	0,5 ngày
Bước 5	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,25 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc			

17. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu), Mã số TTHC: 1.004913. Có 01 quy trình.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
---------------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	01 ngày
Bước 5	Trưởng đoàn, chuyên viên	Thực hiện kiểm tra, thẩm định thực tế tại cơ sở, lập biên bản kiểm tra (<i>Mẫu số 13 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>)	2,5 ngày
Bước 6	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (<i>Mẫu số 25.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 7	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ: Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 9	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,5 ngày
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 10 ngày làm việc			

18. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá. Mã TTHC: 1.004697

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công trình	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra. - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 4.	0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 5	1 ngày
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,25 ngày
Bước 6	Trưởng Đoàn kiểm tra	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại cơ sở - Lập biên bản kiểm tra - Chuyển bước 7	4 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ - Chuyển bước 8	1,5 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ do Lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 9	0,5 ngày

Bước 9	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ do Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 10	0,75 ngày
Bước 10	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 11	0,125 ngày
Bước 11	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			10 ngày

19. Công bố mở cảng cá loại 2. Mã số TTHC: 1.004694

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công trình	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Thẩm định hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra. - Chuyển bước 3	1 ngày
Bước 3	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra do lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 5	0,5 ngày
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,25 ngày
Bước 6	Trưởng Đoàn kiểm tra	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại cơ sở - Lập biên bản kiểm tra - Chuyển bước 7	1 ngày

Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo Quyết định công bố mở cảng cá loại 2 hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ - Chuyển bước 8	1,5 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra dự thảo Quyết định công bố mở cảng cá loại 2 hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ do Lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 9	0,5 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Quyết định công bố mở cảng cá loại 2 hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ do Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo trình - Chuyển bước 10	0,25 ngày
Bước 10	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 11	0,125 ngày
Bước 11	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			06 ngày

20. Thủ tục Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực. Mã số TTHC: 1.004692.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	4.25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định, phê duyệt: Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký: Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	01 ngày

Bước 5	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,5 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc			

21. Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý). Mã số TTHC: 1.004684. Có 02 quy trình

21.1. Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý) - Trường hợp cấp mới. Mã số TTHC: 1.004684 – 01.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm	2,75 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định Dự thảo văn bản xin ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, đơn vị có liên quan và thông báo việc tổ chức kiểm tra thực tế (trường hợp cần thiết) tại khu vực biển đề nghị cấp phép	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký Văn bản xin ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, đơn vị có liên quan và thông báo việc tổ chức kiểm tra thực tế (trường hợp cần thiết) tại khu vực biển đề nghị cấp phép	01 ngày
Bước 5	Chuyên viên phòng chuyên môn	Xử lý kết quả sau khi tổng hợp, xem xét: Dự thảo Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển (<i>Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do.	35 ngày

Bước 6	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ: Dự thảo Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	02 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt văn bản liên quan: Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	1,5 ngày
Bước 8	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu: Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	0,5 ngày
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 45 ngày làm việc			

21.2. Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý) - Trường hợp cấp lại, gia hạn. Mã số TTHC: 1.004684 – 02.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định, phê duyệt dự thảo Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển	2,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký duyệt Giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển	01 ngày
Bước 5	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,25 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 15 ngày làm việc			

22. Thủ tục Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng. Mã số TTHC: 1.004680

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra thẩm định Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	0,5 ngày
Bước 5	Trưởng đoàn, chuyên viên	Thực hiện kiểm tra, thẩm định thực tế tại cơ sở, lập biên bản kiểm tra.	01 ngày
Bước 6	Chuyên viên phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xử lý kết quả sau kiểm tra: Dự thảo Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng (<i>Mẫu số 34.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	1,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ: Dự thảo Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng (<i>Mẫu số 34.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</i>) hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt: Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã	0,5 ngày

		nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, nêu rõ lý do	
Bước 9	Văn thư Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Vào sổ, đóng dấu	0,25 ngày
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc			

23. Thủ tục Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên, Mã số TTHC: 1.004656

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25 ngày
Bước 2	chuyên viên Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ:	
		- Đối với xác nhận mẫu vật	04 ngày
		- Đối với xác nhận nguồn gốc	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Xem xét thông qua văn bản xử lý hồ sơ:	
		- Đối với xác nhận mẫu vật	1,5 ngày
		- Đối với xác nhận nguồn gốc	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	
		Đối với xác nhận mẫu vật	01 ngày
		Đối với xác nhận nguồn gốc	0,5 ngày

Bước 5	chuyên viên Phòng chuyên môn Chi cục Thủy sản và Biển đảo	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật) 03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc)			

24. Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản. Mã TTHC: 1.004359. Có 02 quy trình.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
24.1 Cấp Giấy phép khai thác thủy sản – Trường hợp cấp mới. Mã số TTHC: 1.004359-01			
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép khai thác thủy sản - Chuyển bước 3.	3,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy phép khai thác thủy sản dự thảo do chuyên viên trình - Chuyển bước 4.	1 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy phép khai thác thủy sản do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5.	1 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,25 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			06 ngày
24.2 Cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản – Trường hợp cấp mới. Mã số TTHC: 1.004359-02			

Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép khai thác thủy sản - Chuyển bước 3.	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy phép khai thác thủy sản dự thảo do chuyên viên trình - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy phép khai thác thủy sản do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5.	0,5 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

25. Cấp văn bản chấp thuận, đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển. Mã TTHC: 1.004344

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá - Chuyển bước 3	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá dự thảo do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 4.	0,5 ngày

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và MT	- Kiểm tra và ký duyệt Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá do lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biên đảo trình - Chuyển bước 5	0,5 ngày
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và MT	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày
Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

26. Thủ tục Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về Phòng Quản lý tàu cá, chất lượng an toàn thực phẩm thủy sản	0,5 ngày
Bước 2	Phòng Quản lý tàu cá, chất lượng an toàn thực phẩm thủy sản	Xem xét, kết hợp với cơ quan liên quan xử lý nghiệp vụ, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục	04 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát Môi trường	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét chuyển phòng nghiệp vụ Sở rà soát, kiểm tra, đối chiếu, tính pháp lý. Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 6	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày

Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	03 ngày
Bước 10	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 19 ngày làm việc			

27. Cấp giấy chứng nhận Xóa đăng ký tàu cá. Mã TTHC: 1.003681

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận Xóa đăng ký tàu cá - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận Xóa đăng ký tàu cá dự thảo do Chuyên viên phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 4	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy chứng nhận Xóa đăng ký tàu cá do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	0,75 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày

Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

28. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu), Mã số TTHC: 1.003666

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Biển và Phát triển nguồn lợi thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,25 ngày
Bước 4	Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 02 ngày làm việc			

29. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá. Mã TTHC: 1.003634

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá - Chuyển bước 3	1,25 ngày

Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá dự thảo do chuyên viên trình lên - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	0,75 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

30. Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời. Mã TTHC: 1.003586

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển bước 2.	0,25 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá tạm thời - Chuyển bước 3	1,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá tạm thời dự thảo do chuyên viên trình lên - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo chi cục Thủy sản và Biển đảo	- Kiểm tra và ký duyệt Giấy chứng nhận Đăng ký tàu cá tạm thời do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	0,75 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý), Mã số TTHC 1.003956

Thời gian giải quyết: 35 ngày làm việc

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	31,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét, thông qua dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký duyệt hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Phòng chuyên môn	Chuyển hồ sơ ký duyệt đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			35 ngày

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý), Mã số TTHC: 1.004498

Thời gian giải quyết:

- 05 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng.
- 35 ngày làm việc đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ:	
		- đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng	1,5 ngày
		- đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản	31,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét, thông qua dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký duyệt hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Phòng chuyên môn	Chuyển hồ sơ ký duyệt đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			

3. Công bố mở cảng cá loại 3. Mã số TTHC: 1.004478

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Chuyên bước 2.	0,25 ngày

Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định mở cảng cá loại 3 - Chuyển bước 3	4 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	- Kiểm tra Giấy chứng nhận Quyết định mở cảng cá loại 3 chuyên viên trình lên - Chuyển bước 4.	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Kiểm tra và ký duyệt Quyết định mở cảng cá loại 3 do lãnh đạo phòng chuyên môn trình - Chuyển bước 5	1 ngày
Bước 5	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu - Chuyển bước 6	0,125 ngày
Bước 6	Công chức, viên chức tại TT Phục vụ hành chính công cấp xã	Trả hồ sơ, kết thúc quy trình	0,125 ngày
	Tổng thời gian thực hiện		06 ngày